

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã thụ lý số: 189/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 5 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1984
Địa chỉ: ấp Đ, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Chị Trà Xuân N, sinh năm 1985
Địa chỉ: ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Trà Xuân N.
 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Anh T và chị N thỏa thuận như sau: Chị N tiếp tục nuôi Trần Lâm P, sinh ngày 17/8/2016. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 4.000.000 đồng, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ ngày 07/6/2019 cho đến khi con tròn 18 tuổi.
- Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Anh T và chị N thống nhất vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Anh T và chị N thống nhất vợ chồng không nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh T và chị N mỗi người nộp số tiền là 75.000 đồng, anh T và chị N thỏa thuận như sau: Anh T chịu toàn bộ án phí số tiền là 150.000 đồng;

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh T phải chịu số tiền là 150.000 đồng, anh T có dự nộp tạm ứng án phí số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004347 ngày 03 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Anh T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện C;*
- *CCTHA huyện C;*
- *TAND tỉnh Cà Mau;*
- *UBND thị trấn TVT, huyện TVT, Cà Mau;*
- *Lưu hồ sơ.*

Thẩm phán

Hà Thanh Khiết